

# LỄ HỘI CỔ TRUYỀN VIỆT NAM

## trong bối cảnh văn hoá tộc người và văn hoá vùng

PG.S.TS. NGUYỄN TRI NGUYÊN\*

### 1 - Lời mở đầu

Cho đến nay việc nghiên cứu sưu tầm lễ hội cổ truyền có bước phát triển mới và có nhiều thành tựu đáng kể. Nhưng, lễ hội cổ truyền còn cần được xem xét, tiếp cận từ những khía cạnh mới. Trong đó có tín ngưỡng phồn thực, tín ngưỡng vạn vật hữu linh, tín ngưỡng thờ thành hoàng, tín ngưỡng thờ tổ tiên, tín ngưỡng thờ mẫu.. Tín ngưỡng và lễ hội luôn có một mối quan hệ mật thiết với nhau.

Trên đất nước ta, hiện có 54 tộc người cộng cư, với trình độ tập quán, trình độ phát triển xã hội, trình độ dân trí và bản sắc văn hóa rất khác nhau, không chỉ tạo ra sự đa dạng văn hóa, mà còn tạo ra sự đa dạng tín ngưỡng. Do đó lễ hội nói chung và lễ hội gắn với tín ngưỡng dân gian nói riêng là một hiện tượng văn hoá được hình thành và phát triển trong những điều kiện địa lý, lịch sử, văn hoá và kinh tế nhất định, gắn với những *đặc điểm văn hoá tộc người*.

Hoạt động của lễ hội bao giờ cũng liên

quan mật thiết với hệ thống quan niệm về thời gian: Thời gian vũ trụ, thời gian sinh học, thời gian lịch sử và thời gian tâm lý (còn gọi thời gian tâm linh). Đó là một thời điểm có tính bước ngoặt trong cuộc sống của giới tự nhiên, của lịch sử, của xã hội và con người. Những ngày sinh và ngày hoá của một vị thánh, một vĩ nhân, một anh hùng, một vị thành hoàng làng, hoặc những ngày tái sinh, tái lập một vụ mùa, một ngành nghề, hay nói cách khác là những ngày có sự đổi thay chuyển biến và đổi mới.

Quan niệm về thời gian đó tạo nên cảm quan chủ đạo trong lễ hội. Lễ hội là thể hiện, là sự phát lộ của kí ức tín ngưỡng, kí ức cộng đồng và kí ức văn hoá của mỗi tộc người, cho nên nó mang những đặc điểm văn hoá tộc người và vùng địa văn hoá rất đậm nét. Sau đây, chúng tôi mong được chứng minh bằng một số lễ hội cụ thể.

### 2 - Lễ hội đâm trâu của một số tộc thiểu số ở Trường Sơn - Tây Nguyên

Trước hết, chúng tôi, xin được mở rộng khái

\* PHÓ VIỆN TRƯỞNG VIỆN VĂN HOÁ-THÔNG TIN

niệm vùng văn hoá Tây Nguyên thành vùng văn hoá Trường Sơn Tây Nguyên, bởi vì vùng văn hoá này vốn là của hơn 20 tộc người nói các ngôn ngữ Môn - Khmer và Nam Đảo cư trú suốt sườn Đông của dải Trường Sơn, bắt đầu từ vùng núi Bình Trị Thiên mà trung tâm là năm tỉnh cao nguyên Gia Lai, Kon Tum, Đắk Lắk, Đắk Nông và Lâm Đồng. Đây là vùng văn hoá sử thi, của âm nhạc công chiêng và lễ hội đâm trâu...

Một số lễ hội tín ngưỡng dân gian của một số dân tộc thiểu số còn lưu giữ những dấu ấn của sự phát sinh và hình thành tín ngưỡng, chẳng hạn, với tín ngưỡng đa thần thể hiện khát vọng của con người thuở ban sơ chủ yếu là khát vọng chinh phục thiên nhiên và những lực lượng siêu nhiên, Yang (thần) và yạn vật hữu linh, các nghi lễ hiến sinh... đã thể hiện những quan niệm về vũ trụ còn nhiều nét thần bí. Tín ngưỡng nông nghiệp của các tộc như một minh chứng khác cho quan điểm, rằng văn hóa ra đời nhờ vào nền văn minh nông nghiệp, mà trong đó con người hình thành ý niệm về thời gian và không gian. Những lễ hội cổ truyền quy mô mà ta thấy ngày nay đều bắt nguồn từ quan niệm yạn vật hữu linh. Bắt đầu có thể chỉ là những nghi lễ đơn sơ, tập hợp một cộng đồng nhỏ của một phạm vi cư trú nhỏ, hoặc có cùng một nguyện vọng thỉnh cầu sự che chở của các lực lượng siêu nhiên nào đó với một mục đích cụ thể: Mưa thuận gió hoà, không dịch bệnh...

Lễ hội đâm trâu là một hình thức cúng tế mang tính cộng đồng. Dù trường hợp nghi lễ đâm trâu được gia đình đứng ra tổ chức, nhưng bao giờ nó cũng là một ngày hội của tất cả dân làng. Hội đâm trâu vừa mang mục đích tín ngưỡng tôn giáo cúng tế thần linh, cầu mong sự bình yên, may mắn, vừa mang ý nghĩa sinh hoạt văn hoá của cộng đồng. Nó khẳng định sự cố kết của các thành viên làng bản trước sức mạnh huyền bí bao quanh mình. Tuy nhiên ở mỗi tộc người lễ hội đâm trâu/ ăn trâu diễn ra bên cạnh những yếu tố ổn định như: Lấy trâu làm vật hiến tế chính, kỳ khu khi làm nọc trâu/cây nêu, dùng máu trâu làm yếu tố hội thông âm/dương, đất/trời lại có nhiều sắc thái khác nhau. Sau đây chúng tôi giới thiệu một số lễ hội đâm trâu mà bản thân và đồng nghiệp ở Viện Văn hoá - Thông tin đã ghi

Nguyễn Tri Nguyên: Lễ hội cổ truyền Việt Nam trong bối...

chép lại.

### 2.1 - Lễ hội đâm trâu của tộc người Hre, huyện Ba Tơ, tỉnh Quảng Ngãi

Lễ cúng trâu ở các tộc thiểu số Quảng Ngãi không hoàn toàn giống nhau về thời gian tiến hành (từ tháng 12 đến tháng 2 âm lịch). Bởi vì đối với người Hre thì thời gian lễ hội đâm trâu không không theo lịch nhất định. Nó không chỉ là một lễ hội cộng đồng của plây, mà còn là lễ thức gia đình như cúng cầu an cho người bệnh mau lành, cúng trâu mừng nhà mới...

Bước đầu tiên của lễ cúng trâu là dựng cây nêu (cọc buộc trâu để đâm). Cây nêu như một trục thông linh. Thời gian chuẩn bị cây nêu kéo dài cả tháng, với sự tham gia của những người thợ thủ công điêu luyện. Ngày đầu tiên, trai tráng trong plây vào rừng chặt hạ 5 cây gỗ gọi là lông kraik (cây dền). Cây phải có đường kính trên 15cm và dài trên 20 m, để nguyên cả cành và lá. Ngày nay người ta lấy cây tre thay cho cây dền như cây nêu của người Kinh. Người ta dùng 1,2 m gốc để chôn, còn lại chia làm ba phần để chạm khắc. Hình răng cưa tượng trưng cho núi đồi, đường lượn sóng tượng trưng cho sông suối, các hình ô vuông trong có khắc chấm theo hàng chéo tượng trưng cho ruộng đồng, các hình tam giác đối đỉnh nhau gọi là Mlô và Catết là tượng trưng cho sinh thực khí nam và nữ. Họ còn chạm trở xung quanh thân cây nêu hình các động vật như khỉ, hươu, nai, chim chèo bẻo, tu hú, chim sóc, chim sẻ... và nhiều loại hình hoa văn (hoa văn hình nón, hình que...), cây cối, mặt trời, mặt trăng... Người ta trét một chất hồ làm từ bột than củi và nhựa lá khoai lang vào đường rãnh khắc chìm của hoạ tiết. Đầu cột cây nêu là một cái lá dài chừng 1,5 m được đan bằng sợi dây mây chẻ nhỏ (đồng bào gọi là lá phướn). Giữa lá có gắn hình con chim chèo bẻo bằng gỗ màu vàng làm biểu tượng cho tộc người mình. Theo đồng bào, chim chèo bẻo là một loại chim hiền lành, trung thực, yêu lao động, ghét lười biếng và ngoan cường. Người Hre còn coi cây nêu và lỗ chôn cây như là sự giao nhau giữa âm và dương.

Bước tiếp theo là chuẩn bị không gian cho lễ hội, thường thì mỗi làng, đều dành khu rừng nhỏ cho lễ đâm trâu, chứ không phải đâm trâu ở bất cứ nơi nào, cánh rừng đó được coi là đất thiêng. Nếu vì một lí do nào đó phải di chuyển

không gian lễ hội, đặc biệt khi chuyển về gần nơi cư trú thì nhất thiết phải được sự chấp thuận của dân làng nếu không sẽ gặp chuyện rắc rối - Lễ đâm trâu sẽ không được thần linh ưng thuận, nếu không chọn đúng không gian thiêng. Chẳng hạn không gian thiêng ở đây là không gian quanh hòn đá cuội khổng lồ cao hơn 2 m trên đỉnh có hình Yoni tự nhiên.

Sau khi chủ lễ và thầy cúng xin phép thần linh, người ta dẫn trâu ra buộc vào cây nêu. Kế đó, thầy cúng mời thần linh về nhận lễ, mọi người vừa đánh chiêng, trống vừa nhảy múa ca hát xung quanh con trâu. Dân làng giàn hàng ngang cầm băng vải trắng ở phía trước, tượng trưng cho lễ đâm trâu cộng đồng (plây), khác với lễ ăn trâu trong gia đình. Vị chủ lễ (có thể là chủ nhà hoặc thầy cúng), mặc quần áo dài đen, đầu chít khăn, tay cầm hộp trầm hương bốc khói đi quanh con trâu, miệng đọc lẩm rầm bài cúng cầu mong thần linh phù hộ cho gia đình, làng bản. Sau khi hoàn tất các thủ tục đó, chủ lễ đâm nhát dao đầu tiên vào con trâu. Đối với lễ đâm trâu cộng đồng plây, hai tráng sĩ cầm giáo dài, xông vào đâm trâu như hai chiến binh. Tiếp đến là những thanh niên khỏe mạnh trong làng, tay cầm giáo mác nối đuôi nhau vừa ca hát, nhảy múa vừa đâm trâu.

Con trâu ngã xuống, người ta lấy máu trâu bôi lên hoa văn của cây nêu, xả thịt trâu một phần chia về bếp chung của làng để soạn bữa ăn cộng cảm, một phần chia về bếp các hộ gia đình. Bếp làng có người chế biến các thức cúng thần linh. Tiếp đó người ta thịt heo và gà để tế thần cho trọn tam sinh. Khi tế thần chị em phụ nữ được phân việc dâng rượu.

Việc nhảy múa, ca hát, tiếng hú dài xen lẫn với nhịp trống, chiêng làm náo động cả một vùng. Lễ đâm trâu thường được kéo dài 2 đến 3 ngày đêm. Ở người Hrê còn kéo dài đến năm, bảy ngày đêm và vượt ra ngoài phạm vi làng bản, nhiều làng lân cận cũng tập trung tham dự. Ngày đầu tiên sau lễ đâm trâu là một ngày hèm, nội bất xuất ngoại bất nhập, người nào vi phạm bị làng phạt heo.

Trong các sinh hoạt lễ hội nói trên, mọi thành viên của cộng đồng làng bản đều cùng tham gia vào quá trình chuẩn bị và cùng vui chơi, ca hát, cùng sáng tạo ra những giá trị văn hoá đặc sắc của tộc mình. Với nghệ thuật

tạo hình phong phú biểu hiện trên cột cây nêu, với âm nhạc và nghệ thuật chiêng trống độc đáo, với các loại đàn, sáo trúc, với hàng chục điệu ca múa đặc sắc, với những món ăn uống cổ truyền...

## 2.2 - Lễ ăn trâu mừng nhà rông của người Brâu (Kon Tum)

Nhà rông là nơi trú ngụ của các vị thần bảo trợ cho cộng đồng và là một biểu tượng của người Brâu. Lễ mừng nhà rông mới (còn gọi là lễ lên nhà rông, lễ nhóm lửa bếp nhà rông) được chuẩn bị khá dài ngày, quan trọng là phải tìm được một con trâu to khỏe, lưng bằng và có sừng dài một thước. Người được làng tín nhiệm chăm sóc trâu đồng thời cũng được giao trọng trách bảo vệ túi thiêng (nơi trú ngụ của các thần bảo mệnh cộng đồng).

Bước tiếp theo, dân làng phải dựng một cây thần (Gưng) bằng lồ ô, hoặc tre, có trang trí xung quanh. Ngay chân cột Gưng, dân làng trồng xuống đất một đoạn cành Pơlang dài khoảng 3 m, phía trên ngọn được buộc vào trụ chính của cây thần, đây là biểu tượng cho sự trường tồn của cộng đồng.

Theo quan niệm của người Brâu, nghi lễ đốt lửa trên bếp nhà rông phải tiến hành trước lễ ăn trâu mừng nhà rông chính thức. Bếp được đặt ở hai đầu hồi đông và tây của nhà rông. Lửa thắp bếp nhà rông được lấy từ bếp nhà chủ làng. Già làng và các Pơdâu (thầy cúng) tưới rượu cần, nhỏ tiết gà lên bếp mời Hraui (thần lửa) ăn uống, cầu cho lửa trong bếp luôn cháy, trong nồi luôn có gạo thịt để nấu ăn và cầu thần lửa đừng giận dữ "ăn" nhà rông và các nhà ở trong làng. Sau khi đã dành cho thần 3 miếng gan gà, chút thịt ngon trên chiếc lá, những người tham dự buổi lễ cùng chia nhau phần lớn số rượu thịt còn lại.

Ngày hôm sau, lễ hội ăn trâu mừng nhà rông bắt đầu. Nó kéo dài trong ba ngày, mở đầu là lễ cúng đất dựng cây thần, kết thúc là hội mừng các thần bảo mệnh cộng đồng đã yên vị.

*Ngày thứ nhất:* Lễ cúng đất dựng cây thần Già làng và các Pơdâu chiếu theo cửa chính nhà rông, chọn một điểm trồng cây Gưng cách đó khoảng 7 - 8 m. Bỏ một chút gạo, rượu và tiết gà giò vào hố trồng cây Gưng để cúng khẩn xin thần đất, thần sông suối, núi, rừng cho phép trồng cây thần cúng Giàng

ở đây.

**Lễ rước túi thiêng:**

Cũng sáng ngày thứ nhất, già làng, người bảo vệ túi thiêng, dàn chinh chiêng 9 chiếc, đội soang (đội múa) và nam nữ thanh niên cùng tham gia lễ rước túi thiêng từ nhà chủ làng ra cây thần. Trên đường, theo nhịp chiêng, các thiếu nữ và tráng đinh trong đội soang vừa đi vừa nhảy múa. Tới nơi, cả nhóm rước túi thiêng đi 7 vòng, ngược chiều kim đồng hồ, quanh cây thần với ngụ ý: Để các vị thần bảo mệnh chúng kiến cây thần lộng lẫy và con trâu béo khoẻ dành cho họ. Đi hết vòng, túi thiêng được cột trên cây thần.

**Lễ hiến trâu cho thần linh:**

Để thực hiện nghi lễ này, trước tiên người ta phải yểm bùa con vật tế. Các Pơđâu đốt cháy hai mẫu sáp ong trộn trầm hương gắn trên hai đầu sừng, lấy tiết gà bôi lên trán trâu. Bốn vị Pơđâu, mỗi người tay cầm một túm lá non, loại lá trâu vẫn thường ưa thích, cùng đồng thanh đọc to bài khấn để cầu gọi các thần trong vũ trụ về ngự trên cây thần, phù hộ cho dân làng sức khoẻ, mùa màng bội thu. Các Pơđâu cũng nói với con trâu, khuyên nhủ nó về với thần linh, sang kiếp khác đừng oán giận dân làng. Trong lúc trò chuyện người ta ném các hạt gạo vào con trâu. Xong nghi lễ trên, một tráng đinh đưa chiếc gươm sắc cho già làng, để ông chém vào vai con vật làm phép. Tiếp đó, các tráng đinh đuổi con vật lộng chạy quanh cột Gưng, dùng gươm tấn công vào khuỷu chân cho tới khi nó ngã vật ra bất lực trong tiếng hò reo của dân làng. Đây là nghi thức quan trọng nhất của lễ hội. Khi hạ trâu, người Bơđau tin rằng tiết con vật có sức mạnh thiêng liêng, họ bôi lên đầu, lên mặt, lên vai, hy vọng được tăng sức khoẻ, tránh được các vicia ác làm hại. Tất cả những gì có trong con vật đều mang sức mạnh của thần linh và là sở hữu chung của cả làng. Người ta cắt đầu con vật buộc lên cột Gưng - phần của các vị thần trong vũ trụ được mời về dự lễ. Những tảng đùi trâu đặt cạnh ghè rượu cúng trên nhà rông là phần cho các vị thần bảo mệnh (lúc này đã được mời lên nhà Rông).

**Lễ cúng thần bảo mệnh cộng đồng:**

Trên chiếc Rook (bàn cúng) bày cạnh ghè rượu cúng, người ta bày lễ vật: Thịt đùi phải chân sau con vật, tiết trâu tươi và gan nướng.

Nguyễn Tri Nguyên: Lễ hội cổ truyền Việt Nam trong bối...

Già làng và các Pơđâu hút rượu ra cho nhỏ xuống sàn và Rook. Theo nhịp điệu bài khấn như hát, họ chia bàn tay mời mọc các thần ăn thịt, uống rượu và cầu xin sự bảo vệ cho dân làng tránh các tai hoạ.

Trong khi già làng và các Pơđâu cúng khấn, dân làng phân chia thịt con vật một cách công bằng cho tất cả các bếp gia đình thành viên. Mọi người vừa ăn uống vừa thưởng thức các bài nhạc chiêng Tha, bây giờ đã được tăng thêm sức mạnh nhờ được bôi máu của con vật thiêng.

Chiều tối ngày thứ nhất, hầu hết số người tham dự đã trở về nhà mình. Trước khi về, họ bắt buộc phải rửa mặt tại chiếc giếng sau nhà rông nhằm làm phép hoàn tục.

**Ngày thứ hai:**

Hoạt động nhảy múa và diễn tấu chiêng được duy trì cho tới buổi chiều. Chiều tối, dân làng hạ đầu trâu xuống, gỡ phần thịt bỏ vào nồi nấu cùng gạo. Trong lúc ăn người ta lấy nhọ nồi bôi mặt hoá trang cho đen đúa và vui sướng nhảy múa theo vòng tròn với nhịp chinh chiêng.

Từ khi đầu trâu được hạ xuống, hoạt động nhảy múa không còn bao quanh cây thần nữa. Những ai nhảy múa ở nhà rông, sau khi rửa mặt về nhà, sẽ không được quay trở lại đây nữa. Những người ở lại nhà rông được phép xoá bỏ các vết bẩn bằng rượu trong ghè. Nghi thức hoá trang tự nguyện nói trên dường như để biến con người thành hồn ma, mặt quỷ vốn là các thành viên cộng đồng đã quá cố được "gọi" về cùng hưởng hội vui.

**Ngày cuối cùng:**

Từ nhà rông mọi người xếp thành hàng dọc theo nhịp chiêng đi ra con suối phía Đông của làng. Người ta để nguyên y phục xuống nước gột rửa thân thể. Hoàn thành nghi thức này, mọi người thay quần áo, rồi nhảy múa theo nhịp trống chiêng quay trở lại nhà rông...

Hội lễ ăn trâu mừng nhà rông kết thúc. Nhà rông đã có thần bảo mệnh cộng đồng trú ngụ. Từ nay, nhà rông sẽ trở thành nơi trú ngụ cho các thanh thiếu niên chưa có vợ. Việc hội họp của làng và các lễ lớn theo tục lệ sẽ diễn ra chủ yếu ở nhà Rônghiệp./.

(Kỳ sau đăng tiếp)

N.T.N